

Bản án số: 59/2020/HSST
Ngày: 28/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Ngọc Hồng

Bà Dương Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Vàng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (PD), sinh năm 1981 tại tỉnh Bình Phước; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, ấp BL, xã TH, huyện HQ, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay (bị cáo khai tại phiên tòa): Số C, khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Ng (đã chết); Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ ngày 05/4/2020 đến ngày 08/4/2020 chuyển sang tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: ấp VH, xã TH, huyện MCN, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Phúc H, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: khu phố MT, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

Hồ Lê Minh X, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Ấp B, xã TT, huyện TP, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/4/2017, tại khu vực chợ phường 7, thành phố Bến Tre, Nguyễn Phúc H gặp và rủ Nguyễn Văn T đi tìm tài sản lấy trộm để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì T đồng ý. Để thực hiện ý định, cả hai đi bộ dọc theo đường Đồng Văn Cống. Khi đi ngang công ty Phương Nam ở khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre do anh Nguyễn Hoàng T (SN: 1977; ĐKTT: ấp VH, xã TH, huyện MCN, tỉnh Bến Tre) làm chủ, H và T phát hiện vách rào nhà ăn của công ty làm bằng 01 tấm tole nên cả hai đi vào dùng tay đẩy mạnh vào trong làm rớt tấm tole rồi cùng nhau đột nhập vào trong công ty lấy của anh T 02 cái loa nhãn hiệu Beyma, màu đen gắn trên vách tường, 01 thùng bia Heineken để trên đầu tủ lạnh và 01 lò vi sóng nhãn hiệu LG Mez 64837101, màu trắng để ở khu nhà bếp đem ra ngoài cổng. Khi đem được các tài sản vừa trộm được ra ngoài cổng, H gọi taxi đến để chở đi tiêu thụ. Được một lúc, anh Hồ Lê Minh X lái taxi đến thì H và T cùng đem lò vi sóng và 02 cái loa lên xe, còn thùng bia thì để quên trước cửa công ty. H yêu cầu anh X chở lò vi sóng và 02 cái loa đi bán nhưng không bán được nên kêu anh X chở đến khu vực gần nhà của H cất giấu rồi cả hai quay lại công ty tìm thùng bia nhưng không tìm được. Sau đó sự việc bị phát hiện nên H giao nộp 02 cái loa và lò vi sóng cho Cơ quan Công an. Quá trình làm việc, H và T bỏ trốn. Sau đó, H bị bắt theo quyết định truy nã và đã xét xử xong. Riêng T đến ngày 05/4/2020 mới bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng thu giữ:

- 02 cái loa nhãn hiệu Beyma, màu đen, cùng kích thước 65 x 40 x 30 cm.
- 01 lò vi sóng nhãn hiệu LG Mez 64837101, màu trắng, kích thước 50 x 35 x 25 cm.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, màu đen, số IMEI: 352239021424922, số sim: 01259800049.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số IMEI 1: 354481094232273, số IMEI 2: 354481094232278.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, màu đỏ bạc, biển số 70F4-0777.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre còn thu giữ 01 đoạn camera ghi nhận hình ảnh Nguyễn Phúc H và Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Hoàng T (do anh T giao nộp).

Theo bảng kết luận định giá trị tài sản số 374/KL-HĐĐG ngày 25/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 lò vi sóng nhãn hiệu LG Mez 64837101, màu trắng, kích thước 50 x 35 x 25 cm, trị giá vào ngày 07/4/2017 là 1.360.000 đồng; 02 cái loa nhãn hiệu Beyma, màu đen, cùng kích thước 65 x 40 x 30 cm, trị giá vào ngày 07/4/2017 là 3.250.000 đồng và 01 thùng bia nhãn hiệu

Heineken (loại 24 lon, thể tích 330 ml/lon), trị giá vào ngày 07/4/2017 là 367.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSNDTP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); các điểm h, i và s, khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: xử phạt bị cáo T từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh Nguyễn Hoàng T 01 lò vi sóng nhãn hiệu LG Mez 64837101 màu trắng và 02 cái loa nhãn hiệu Beyma, màu đen. Ghi nhận anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị thùng bia bị mất;

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, màu đỏ bạc, biển số 70F4-0777.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, màu đen, số IMEI: 352239021424922, có gắn số liên lạc: 01259800049 của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số IMEI 1: 354481094232273, số IMEI 2: 354481094232278 là tài sản của bị cáo T không liên quan đến phạm tội nên đề nghị giao trả cho bị cáo T.

Đối với hành vi của Nguyễn Phúc H đã được xét xử xong nên không đề cập xử lý.

Đối với Hồ Lê Minh X khi chở lò vi sóng và 02 cái loa không biết các tài sản này do T và H trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm

Bị cáo T khai nhận vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 07/4/2017, tại công ty Phương Nam ở khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi câu kết với Nguyễn Phúc H lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng T 01 lò vi sóng nhãn hiệu LG Mez 64837101 trị giá 1.360.000 đồng, 02 cái loa nhãn hiệu Beyma, màu đen trị giá 3.250.000 đồng và 01 thùng bia Heineken trị giá 367.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo T và H chiếm đoạt của bị hại là 4.977.000 đồng. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá của Hội đồng định giá

thành phố Bến Tre. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng bị cáo không có ý kiến gì, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng là phù hợp theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, khoảng 20 giờ 10 phút ngày 07/4/2017, tại công ty Phương Nam ở khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi cấu kết với Nguyễn Phúc H lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng T 01 lò vi sóng nhãn hiệu LG Mez 64837101 trị giá 1.360.000 đồng, 02 cái loa nhãn hiệu Beyma, màu đen trị giá 3.250.000 đồng và 01 thùng bia Heineken trị giá 367.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo T và H chiếm đoạt của bị hại là 4.977.000 đồng.

[3] Bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cấu kết với Nguyễn Phúc H cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản là 4.977.000 đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng luật định. Do hành vi của bị cáo thực hiện trước 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 nên theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội sẽ áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xử lý đối với bị cáo.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc bảo quản tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm

quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây T lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T đồng phạm với bị cáo H, H là người rủ rê, bị cáo T là người giúp sức. Hành vi của bị cáo H được xử lý tại bản án số 65/2017/HSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre đã có hiệu lực pháp luật nên không đề cập xử lý trong bản án này.

Về nhân thân, bị cáo T không có tiền án, tiền sự nhưng xét quá trình hoạt động bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Phạm tội gây thiệt hại không lớn”, “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, H quả do hành vi bị cáo gây ra. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo, gây cản trở trong việc điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo. Xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với các tài sản của bị hại Nguyễn Hoàng T bị các bị cáo chiếm đoạt và trách nhiệm dân sự của vụ án đã được giải quyết xong tại bản án số 65/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre nên không đề cập xử lý trong bản án này.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, màu đỏ bạc, biển số 70F4-0777 do không liên quan đến vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, màu đen, số IMEI: 352239021424922 của bị cáo T dùng để gọi taxi cất giấu tài sản nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 sim điện thoại số liên lạc 01259800049 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số IMEI 1: 354481094232273, số IMEI 2: 354481094232278 thuộc quyền sở hữu của bị cáo T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo T.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với các tài sản của bị hại Nguyễn Hoàng T bị các bị cáo chiếm đoạt và trách nhiệm dân sự của vụ án đã được giải quyết xong tại bản án số 65/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo T phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (PD) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1, Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1, Điều 46; Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (PD) 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với các tài sản của bị hại Nguyễn Hoàng T bị các bị cáo chiếm đoạt và trách nhiệm dân sự của vụ án đã được giải quyết xong tại bản án số 65/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre nên không đề cập xử lý trong bản án này.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, màu đỏ bạc, biển số 70F4-0777.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, màu đen, số IMEI: 352239021424922.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại có số liên lạc 01259800049.

Trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, số IMEI 1: 354481094232273, số IMEI 2: 354481094232278.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2020 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre đang quản lý).

3. Trách nhiệm dân sự: trách nhiệm dân sự của vụ án đã được giải quyết xong tại bản án số 65/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre nên không đề cập xử lý trong bản án này.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã TH, huyện HQ, tỉnh Bình Phước (1B);
- UBND phường B, TP Bến Tre(1b);
- Những NTGTT (03b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình